

Bản án số: 318/2022/HSST  
Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chung
2. Ông Ngô Kim Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 314/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1986; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 39 đường L, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: Khu 42, tổ 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1966 con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; chồng: Dương Đức Tr, sinh năm 1984 và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-8-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

***- Bị hại:***

1. Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1989; trú tại: Phòng 12 - 06 Tòa DV04 chung cư Rose Town, số 79 đường N, phường H, quận H1, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1987; trú tại: Tổ dân phố số 1, Mỹ Trọng (nay là số 276 đường Tr), phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

3. Anh Tạ Văn M, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Y, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Hữu M1, sinh năm 1982; trú tại: Số 189 đường H, phường Ng, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Th có cửa hàng kinh doanh điện thoại di động “Trung Mobile” tại địa chỉ số 39 L, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định nhưng do kinh doanh thua lỗ dẫn đến nợ nần nên tháng 10-2021, Th phải sang nhượng cửa hàng cho người khác và bỏ trốn ra thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, Th đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các cửa hàng kinh doanh đồ điện tử, điện thoại di động với thủ đoạn đặt mua hàng qua mạng xã hội Zalo, Facebook, sau đó nhận hàng nhưng không thanh toán và đem số hàng trên bán lại cho người khác lấy tiền. Để tạo lòng tin với các chủ cửa hàng, Th sử dụng tài khoản Zalo “Th Nguyễn” được đăng ký bằng số điện thoại 0837896886 và các tài khoản Facebook của Th có lưu sẵn thông tin, hình ảnh của cửa hàng điện thoại “Trung mobile” để nhắn tin, đặt mua hàng và đề nghị được thanh toán tiền sau khi nhận hàng. Với phương thức, thủ đoạn trên, Th đã thực hiện các vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 13-12-2021, Th sử dụng tài khoản Zalo “Th Nguyễn” nhắn tin cho anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1989, trú tại Phòng 12 – 06 Tòa DV04 chung cư Rose Town, số 79 đường N, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đặt vấn đề mua 05 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro loại 256 GB gồm 02 chiếc màu xanh, 02 chiếc màu đen, 01 chiếc màu vàng đều đã qua sử dụng; đồng thời đề nghị được nhận hàng trước và thanh toán tiền sau. Để tạo lòng tin, Th tự giới thiệu là chủ cửa hàng điện thoại “Trung Mobile” ở địa chỉ số 39 L, phường Tr, thành phố N. Do tin tưởng nên anh Thanh đồng ý và thống nhất với Th giá mua bán là 69.000.000 đồng. Hai bên hẹn giao hàng thông qua dịch vụ vận chuyển hàng của xe khách về văn phòng xe Việt Nam tại địa chỉ số 85 đường Tr, phường L, thành phố N vào ngày 14-12-2021. Sau khi nhận 05 chiếc điện thoại trên, Th đã bán hết cho những người không quen biết qua mạng xã hội Facebook để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi anh Thành yêu cầu Th thanh toán tiền theo thỏa thuận thì Th nhiều lần khất nợ, không trả tiền, sau đó tắt máy điện thoại và cắt liên lạc với anh Thành.

Bản kết luận định giá tài sản số 59 ngày 05-9-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N, kết luận: 05 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro loại 256 GB, đều đã qua sử dụng (trong đó: 02 chiếc màu xanh, 02 chiếc màu đen và 01 chiếc màu vàng) có tổng giá trị là 75.300.000.

Do Th không nhớ bán 05 chiếc điện thoại cho ai nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Anh Nguyễn Đức Th yêu cầu Nguyễn Thanh Th phải bồi thường số

tiền tương đương với tổng giá trị tài sản mà Hội đồng định giá đã kết luận là 75.300.000 đồng. Hiện Th chưa bồi thường cho anh Th.

Vụ thứ hai: Ngày 23-4-2022, Th sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin cho anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố số 1, M, phường M, thành phố N là chủ cửa hàng kinh doanh điện máy tại địa chỉ số 276 đường Trần Huy Liệu, phường M, thành phố N để đặt vấn đề mua 01 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU và 02 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 12.000 BTU (hàng mới nguyên thùng, mỗi bộ gồm 01 khối trong nhà và 01 khối ngoài trời) và đề nghị được thanh toán tiền sau khi nhận hàng. Để tạo sự tin tưởng, Th vẫn giới thiệu mình là chủ cửa hàng “Trung Mobile” với thông tin địa chỉ, số điện thoại của cửa hàng sẵn có trên tài khoản Zalo. Anh C đồng ý và thống nhất với Th giá mua bán là 40.600.000 đồng. Sau đó, Th tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin cho anh Lê Hữu M1, sinh năm 1982, trú tại số 189 H, phường Ng, thành phố N là chủ cửa hàng mua bán điện tử, điện lạnh tại địa chỉ trên. Th đặt vấn đề muốn bán cho anh M 01 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU và 02 bộ điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 12.000 BTU. Anh M đồng ý và thống nhất giá mua bán là 32.500.000 đồng. Th nói sẽ cho nhân viên chở hàng đến giao trực tiếp cho anh Minh và yêu cầu anh Minh sau khi nhận hàng phải chuyển số tiền trên vào tài khoản của Th và trả tiền công cho nhân viên là 200.000 đồng.

Sau khi chốt được người bán và người mua, Th sử dụng số điện thoại 0837896886 gọi cho anh Nguyễn Thiết Tr, sinh năm 1980, trú tại số 21/179 H, phường V, thành phố N là người làm nghề lái xe tải. Th thuê anh Tr đến cửa hàng của anh C tại địa chỉ số 276 đường Tr, phường M, thành phố N chở 03 bộ máy điều hòa đến địa chỉ số 189 H, phường Ng, thành phố N để giao cho anh M và nhận tiền công 200.000 đồng. Sáng ngày 24-4-2022, anh Tr làm đúng theo yêu cầu của Th và nhận tiền công từ anh M. Sau khi nhận hàng, anh M đã chuyển số tiền 32.500.000 đồng vào tài khoản của Th. Th sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết và cắt đứt mọi liên lạc với anh C, anh M

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 27-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N, kết luận: 01 bộ máy điều hòa 18000 BTU và 02 bộ máy điều hòa 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic, đều chưa qua sử dụng và đã thu hồi được có tổng giá trị 39.960.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu hồi 03 bộ máy điều hòa và trả lại trên cho anh Nguyễn Chí C. Anh C đã nhận lại và không có đề nghị gì khác. Anh Lê Hữu M1 đã chuyển cho Th số tiền 32.500.000 đồng để mua 03 bộ máy điều hòa trên nên anh Minh yêu cầu Th phải hoàn trả lại cho anh Minh số tiền nêu trên. Hiện Th chưa trả tiền cho anh Minh.

Vụ thứ ba: Nguyễn Thanh Th sử dụng tài khoản Facebook và Zalo nhắn tin cho anh Tạ Văn M, sinh năm 1979, trú tại thôn Y, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Vĩnh Phúc đặt vấn đề mua số lượng lớn điện thoại và màn hình điện thoại. Th giới thiệu mình là chủ cửa hàng điện thoại ở thành phố N để tạo cho anh M sự tin tưởng. Th đề nghị được nhận hàng trước và thanh toán tiền sau, anh M đồng ý và thống nhất chuyển hàng cho Th thông qua xe khách về khu vực siêu thị Big C, phường Lộc

Hòa, thành phố N. Anh M đã bán và chuyển hàng cho Th tổng cộng 05 lần cụ thể như sau:

- Ngày 11-6-2022, anh Minh đã bán cho Th 05 chiếc màn hình điện thoại Iphone X loại GX3; 05 màn hình điện thoại Iphone XS Max loại GX; 06 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A31. Giá mua bán hai bên thống nhất là 28.100.000 đồng.

- Ngày 12-6-2022, anh M đã bán cho Th 10 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu Nokia 105; 10 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu Nokia 106. Giá mua bán hai bên thống nhất là 4.400.000 đồng.

- Ngày 01-7-2022, anh M đã bán cho Th 04 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu VIVO Y12 loại Ram 4G - Bộ nhớ trong 128G; 02 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu VIVO A5S; 05 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu VIVO Y5S; 01 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu VIVO Y30; 05 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A7. Giá mua bán hai bên thống nhất là 43.660.000 đồng.

- Ngày 07-7-2022, anh M đã bán cho Th 10 chiếc màn hình điện thoại Iphone X loại GX; 20 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu Nokia 106; 04 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A15S; 04 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A32 loại Ram 8G - Bộ nhớ trong 128G; 01 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 loại Ram 6G - Bộ nhớ trong 128G; 02 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A11 loại Ram 6G - Bộ nhớ trong 128G; 20 chiếc máy điện thoại nhãn hiệu VIVO Y66. Giá mua bán hai bên thống nhất là 65.080.000 đồng.

- Ngày 09-7-2022, anh M đã bán cho Th 16 chiếc màn hình điện thoại Iphone XS Max loại GX; 30 chiếc màn hình điện thoại Iphone X loại GX3. Giá mua bán hai bên thống nhất là 50.700.000 đồng.

Sau khi nhận hàng của các lần mua bán trên, Th đều không thanh toán tiền cho anh Minh. Th đã bán lại toàn bộ số hàng trên cho những người không quen biết qua mạng xã hội Facebook để lấy tiền tiêu xài cá nhân hết, đồng thời xóa toàn bộ tin nhắn liên quan để tránh bị phát hiện.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64 ngày 19-9-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N, kết luận: Tổng trị giá tài sản mà Th chiếm đoạt của anh Minh lần lượt các ngày 11-6-2022 là 25.540.000 đồng; ngày 12-6-2022 là 6.000.000 đồng; ngày 01-7-2022 là 42.630.000 đồng; ngày 07-7-2022 là 66.730.000 đồng; ngày 09-7-2022 là 54.600.000 đồng.

Do Th đã bán hết số tài sản trên và không nhớ bán cho ai nên hiện cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Anh Tạ Văn M yêu cầu Nguyễn Thanh Th phải bồi thường số tiền tương đương với tổng giá trị tài sản mà Hội đồng định giá đã kết luận là 195.500.000 đồng. Hiện Th chưa bồi thường cho anh Minh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS và 01 chiếc sim điện thoại số 0837896886 là công cụ mà Th đã sử dụng để nhắn tin, liên lạc với các bị hại.

Bản cáo trạng số 319/CT-VKSTPNĐ ngày 30-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Th khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

Về vấn đề dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức Th số tiền 75.300.000 đồng, bồi thường cho anh Lê Hữu M1 số tiền 32.500.000 đồng; bồi thường cho anh Tạ Văn M số tiền 195.500.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Thanh Th không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết mà phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận của Hội đồng định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Từ cuối năm 2021 đến ngày 09-7-2022, Nguyễn Thanh Th đã dùng thủ đoạn gian dối nhiều lần chiếm đoạt tài sản Cụ thể như sau: Ngày 14-12-2021, Th đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức Th 05 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro loại 256 GB có giá trị 75.300.000 đồng, ngày 24-4-2022, Th đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Chí C 03 bộ máy điều hòa nhãn hiệu Panasonic có giá trị 39.960.000 đồng. Th đã chiếm đoạt của anh Tạ Văn M các loại máy điện thoại và màn hình điện thoại lần lượt các

ngày 11-6-2022 là 25.540.000 đồng; ngày 12-6-2022 là 6.000.000 đồng; ngày 01-7-2022 là 42.630.000 đồng; ngày 07-7-2022 là 66.730.000 đồng; ngày 09-7-2022 là 54.600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 310.760.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ, nhưng bị cáo vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS, nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Thanh Th đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với 03 bị hại khác nhau nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh Th rất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bị cáo đã thể hiện tính coi thường pháp luật. Về trách nhiệm dân sự bị cáo cũng chưa bồi thường gì cho những bị hại. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, hiện hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo có 04 con nhỏ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân văn của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có 04 con nhỏ nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Chí C đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác, vì vậy không đặt ra để xem xét. Anh Nguyễn Đức Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 75.300.000 đồng, anh Lê Hữu M1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 32.500.000 đồng; anh Tạ Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 195.500.000 đồng. Xét yêu cầu của anh Thành, anh Lê Hữu M1 và anh Tạ Văn M phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức Th số tiền 75.300.000 đồng, bồi thường cho anh Lê Hữu M1 số tiền 32.500.000 đồng; bồi thường cho anh Tạ Văn M số tiền 195.500.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 điện thoại di động Iphone bị cáo Th tự nguyện giao nộp có gắn Sim điện thoại số 0837896886 là công cụ, bị cáo dùng nhắn tin liên lạc để lừa các bị hại sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với chiếc Sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-8-2022.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Th phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức Th số tiền 75.300.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Lê Hữu M1 số tiền 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Tạ Văn M số tiền 195.500.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone được niêm phong trong túi có mã số NS3 2145986. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại được niêm phong trong túi trong suốt có mã số NS4A 112964 (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

**5. Án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh Th phải nộp 15.165.000 đồng (Mười năm triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

### **6. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn Thanh Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; các bị hại, người liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Công Khánh**

**CÁC HỘI THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Trần Công Khánh**